UBND TỈNH TÂY NINH

**SỞ Y TẾ**

□□

ĐỀ CƯƠNG

**ĐỀ ÁN CỦNG CỐ, PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG Y TẾ CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2023 - 2030**

UBND TỈNH TÂY NINH

**SỞ Y TẾ**

□□

ĐỀ CƯƠNG

**ĐỀ ÁN CỦNG CỐ, PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG Y TẾ CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2023 - 2030**

**MỤC LỤC**

[1.1 Đặt vấn đề 1](#_Toc105072750)

[1.2 Mục tiêu xây dựng đề án qui hoạch phát triển 3](#_Toc105072751)

[1.3 Căn cứ, cơ sở xây dựng quy hoạch 3](#_Toc105072752)

[1.4 Sản phẩm qui hoạch 5](#_Toc105072753)

[1.5 Nội dung qui hoạch 6](#_Toc105072754)

[Các phụ lục dự kiến 7](#_Toc105072755)

[Phụ lục 1- Kế hoạch và tổ chức thực hiện 8](#_Toc105072756)

[Phụ lục 2- Dự toán kinh phí thực hiện 9](#_Toc105072757)

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TÂY NINH  **SỞ Y TẾ**  Số:………….. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** |

**Đề Cương**

**ĐỀ ÁN CỦNG CỐ, PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG Y TẾ CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2023 - 2030**

* 1. **Đặt vấn đề**

Đến năm 2030, Việt Nam sẽ hoàn thành mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu khu vực ASEAN về công nghiệp, trong đó một số ngành công nghiệp có sức cạnh tranh quốc tế và tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam trở thành nước công nghiệp phát triển hiện đại. Vùng Đông Nam Bộ sẽ là vùng kinh tế trọng yếu, đóng góp đặc biệt quan trọng vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Bên cạnh sự phát triển kinh tế xã hội, công tác chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân còn nhiều hạn chế bất cập các vấn đề nảy sinh như chất lượng môi trường sống, làm việc, chế độ dinh dưỡng, rèn luyện thân thể, văn hoá tinh thần…ở nhiều nơi chưa được chú trọng, đảm bảo. Nhiều hành vi, thói quen ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ chưa được khắc phục căn bản. Hệ thống tổ chức y tế còn thiếu ổn định, hoạt động chưa thực sự hiệu quả, đặc biệt là y tế dự phòng, y tế cơ sở và chăm sóc sức khoẻ ban đầu. Chất lượng dịch vụ, nhất là ở tuyến dưới chưa đáp ứng yêu cầu. Cung ứng thuốc, thiết bị, vật tư y tế còn yếu kém. Một số chỉ số sức khoẻ còn hạn chế. Số năm sống khoẻ chưa tương ứng với tuổi thọ.

Theo định nghĩa của Tổ chức Y tế thế giới (WHO): “Y tế công cộng là việc tổ chức các nỗ lực của xã hội đến phát triển các chính sách sức khỏe công cộng; để tăng cường để tăng cường sức khỏe, để phòng bệnh và để nâng cao công bằng trong xã hội, trong khuôn khổ sự phát triển bền vững".

Trọng tâm can thiệp của y tế công cộng là phòng bệnh trước khi đến mức phải chữa bệnh thông qua việc theo dõi, giám sát tình trạng sức khỏe trong cộng đồng và điều chỉnh hành động bảo vệ sức khỏe, khuyến khích các hành động tốt cho sức khỏe. Thuật ngữ y tế công cộng cũng bao hàm ý nghĩa liên ngành chứ không chỉ giới hạn trong lĩnh vực y tế.

Y tế công cộng đề cập đến những vấn đề sức khỏe của một quần thể, tình trạng sức khỏe của một tập thể, những dịch vụ vệ sinh môi trường, những dịch vụ y tế tổng quát và các dịch vụ chăm sóc chung cho số đông người dân, không chỉ là chăm sóc riêng lẻ cho cá nhân. Theo Tổ chức Y tế thế giới: "Mục tiêu của y tế công cộng là đem đến lợi ích tối đa cho nhiều người nhất có thể". Y tế công cộng hướng đến việc đảm bảo cho các nhóm người dân quyền được khỏe mạnh và được sống trong những điều kiện hỗ trợ sức khỏe.

Tất cả những vấn đề về sức khỏe đang đặt ra hiện nay chỉ có thể giải quyết triệt để bằng các chiến lược và chính sách chăm sóc sức khỏe căn bản, dựa trên nền tảng phát huy vai trò của y tế công cộng, đó là can thiệp phòng bệnh trước khi đến mức phải chữa bệnh thông qua việc theo dõi tình trạng sức khỏe, điều chỉnh hành động bảo vệ sức khỏe của cá nhân và cả cộng đồng.

Tây Ninh là tỉnh nằm ở miền Đông Nam bộ, phía Đông giáp các tỉnh Bình Dương và Bình Phước, phía Nam giáp Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An, phía Tây và phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 240km, với 02 cửa khẩu quốc tế là Mộc Bài và Xa Mát cùng 4 cửa khẩu chính, 10 cửa khẩu phụ. Tỉnh có 02 trục lộ giao thông quan trọng là quốc lộ 22 và quốc lộ 22B. Tây Ninh có 08 huyện và 01 thành phố thuộc tỉnh, tổng diện tích tự nhiên 404.125,3 ha, dân số 1.126.179 người (đến 31/12/2017).

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Châp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã nêu rõ quan điểm: "Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe là nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người dân, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đòi hỏi sự tham gia tích cực của các câp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các ngành, trong đó ngành Y tế là nòng cốt. “***Y tế dự phòng là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng"***.

Vì vậy để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân trong tình hình mới, Tây Ninh cần thiết phải có đề án phát triển hệ thống y tế theo hướng dự phòng chủ động dựa vào cộng đồng bằng các nguồn lực phù hợp nhất.

Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030 đáp ứng được yêu cầu về theo dõi và phân tích tình hình sức khỏe, giám sát dịch tễ học để phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật, xây dựng các kế hoạch nhằm tăng cường và bảo vệ sức khỏe công cộng, góp phần nâng cao nhận thức của người dân, đóng vai trò tích cực trong việc thay đổi các chuẩn mực cộng đồng về các hành vi sức khỏe nhằm đạt được sự thay đổi hành vi không tốt một cách lâu dài và trên một qui mô rộng lớn; xây dựng hệ thống khám chữa bệnh ban ban đầu đảm bảo chất lượng dịch vụ sức khỏe và khả năng tiếp cận cho cá nhân và cả cộng đồng; từng bước nghiên cứu, phát triển và thực hiện các giải pháp xây dựng nền y tế cộng cộng tiên tiến.

Đề án củng huy động nguồn lực của toàn xã hội và triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo những hoạt động chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng cho người dân gồm các hoạt động tự chăm sóc sức khỏe, dự phòng bệnh tật và tiến đến hỗ trợ chăm sóc sức khỏe từ xa, các hoạt động giám sát tình trạng sức khỏe và bệnh tật, khám chữa bệnh và cấp cứu tại nhà.

* 1. **Mục tiêu xây dựng đề án**

Xây dựng Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030, trong đó:

- Xác định các nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân của ngành y tế tỉnh Tây Ninh đến 2030.

- Xác định nhu cầu đầu tư phát triển các nguồn lực y tế ( Nhân lực , cơ sở vật chất - trang thiết bị, ngân sách y tế ) và hệ thống tổ chức mạng lưới y tế của ngành y tế tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.

- Xác định các giải pháp khả thi và luận cứ khoa học chủ yếu cần thiết để củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đối với sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đến năm 2030.

* 1. **Phương pháp thực hiện**
* Xây dựng các biểu thu thập số liệu
* Tổ chức hội thảo lấy ý kiến chuyên gia (đề cương, biểu mẫu thu thập số liệu, báo cáo dự thảo)
* Phân tích, đánh giá các chỉ số sức khoẻ và lựa chọn ưu tiên
  1. **Căn cứ, cơ sở xây dựng quy hoạch**
* **Về pháp lý:**
* Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân số 21-LCT/HĐNN8 ngày 30/6/1989 của Quốc hội khóa 8;
* Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
* Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới;
* Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII về công tác dân số trong tình hình mới;
* Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
* Nghị định số [24/2014/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=24/2014/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
* Nghị định số [37/2014/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=37/2014/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
* Nghị định số [16/2015/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=43/2006/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
* Quyết định số 122/2013/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
* Quyết định 255/2006/QĐ-TTg về Chiến lược quốc gia y tế dự phòng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;
* Quyết định 376/QĐ-TTg ngày 20/03/2015 về Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác, giai đoạn 2015 – 2025;
* Quyết định 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 về chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;
* Quyết định 20/QĐ-TTg ngày 04/01/2012 về chiến lược quốc gia về ATTP 2011-2020 và tầm nhìn 2030;
* Quyết định số 2139/2011/QĐ-TTg ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;
* Quyết định số 608/2012/QĐ-TTg ngày 25/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;
* Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 hướng dẫn chức năng nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;
* Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26/6/2017 về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
* Thông tưsố 07/2021/TT-BYT ngày 27/5/2021 Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;
* Công văn số 195/UBND-KGVX ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh trong đó yêu cầu Sở Y tế khẩn trương tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh.
* Công văn 3561/UBND-KGVX ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh về việc ý kiến về Công văn số 15/SYT-KHTC ngày 5/10/2022 của Sở Y tế.
* Và một số căn cứ pháp lý khác của ngành y tế địa phương và chung của cả nước.
* **Về thực tiễn**
* Căn cứ kết quả hoạt động các năm qua
* Căn cứ cơ sở hạ tầng và trang thiết bị hiện có
* Căn cứ vào nguồn nhân lực thực hiện công tác chuyên môn.
* Căn cứ vào tinh thần đoàn kết gắn bó viên chức người lao động trong suốt quá trình xây dựng và phát triển
* **Về các dự báo về:**
* Qui mô dân số và cơ cấu bệnh tật;
* Ô nhiễm môi trường, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt;
* Bệnh không lây nhiễm, các bệnh liên quan đến môi trường;
* Tình trạng an toàn thực phẩm, mỹ phẩm.
  1. **Sản phẩm qui hoạch**

Sản phẩm Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030, bao gồm :

1. Tham mưu Sở Y tế về tờ trình cho UBND tỉnh, và các Sở ban ngành liên quan phê duyệt Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030.
2. Báo cáo Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030, bao gồm cả bảng biểu và bản đồ qui hoạch tỷ lệ 1/500.000 - 1/1.000.00 trên khổ giấy A3: 10 bộ .
3. Báo cáo tóm tắt quy hoạch để trình duyệt, kèm bản đồ thu nhỏ khổ A3: 10 bộ
4. Các văn bản pháp lý có liên quan.
   1. **Nội dung báo cáo qui hoạch**

Nội dung Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030, gồm có các phần như sau:

**Phần 1: Khái quát đặc điểm kinh tế xã hội, thực trạng của mạng lưới y tế tỉnh Tây Ninh**

1. Đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội
2. Thực trạng về tình hình sức khoẻ nhân dân và hệ thống y tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2011 - 2021
3. Đánh giá chung

* Những điểm mạnh, điểm yếu
* Những cơ hội và thách thức
* Đánh giá các bài học kinh nghiệm và những giải pháp đã thực hiện.

**Phần thứ 2: Mục tiêu của đề án**

* Mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể
* Một số chỉ tiêu cụ thể theo giai đoạn

**Phần thứ 3: Các nội dung cơ bản của đề án, những đề án cụ thể**

**Phần thứ 4: Giải pháp thực hiện**

**Phần thứ 5: Tổ chức thực hiện**

* Vai trò và nhiệm vụ của Sở Y tế, các Sở Ngành liên quan và các đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện đề án.
* Thủ tục và các biện pháp tổ chức quản lý việc thực hiện đề án, phối hợp với các ngành, đơn vị ở trung ương, trong tỉnh thực hiện các chương trình dự án trọng điểm đã được phê duyệt.
* Xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung đề án và tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh gía.
* Tổ chức hệ thống thống kê, cập nhật số liệu, bổ sung, điều chỉnh kịp thời để nâng cao chất lượng thực hiện đề án.

**Các phụ lục dự kiến**

1. GDP đầu người, tỷ trọng ngân sách đầu tư cho y tế của tỉnh giai đọan 2011 - 2020 và dự kiến của giai đọan đến 2030.

2. Sơ đồ hệ thống y tế dự phòng tỉnh Tây Ninh (kèm theo bản đồ tỉ lệ 1/ 500.000 vị trí các đơn vị)

3. Vốn đầu tư ngành y tế: vốn ngân sách /vốn đầu tư nước ngòai / vốn vay, vốn viện trợ y tế của tỉnh

4. Nhu cầu, dự kiến phát triển và đào tạo nguồn nhân lực

5. Kế hoạch các chỉ số sức khỏe

# Phụ lục 1- Kế hoạch và tổ chức thực hiện

* + - 1. **Tổ chức thực hiện :**
* Cơ quan chủ quản đầu tư: UBND tỉnh
* Cơ quan chủ đầu tư : Sở Y tế
* Ðiều hành dự án xây dựng: Lãnh đạo Sở Y tế và các Phòng chức năng.
* Cơ quan tư vấn: Đơn vị tư vấn.
  + - 1. **Kinh phí thực hiện:**
* Nguồn vốn : Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn sự nghiệp y tế đã giao cho Sở Y tế năm 2023 (kinh phí chi thực hiện các đề án, kế hoạch được duyệt)
  + - 1. **Kế hoạch thời gian thực hiện :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung hoạt động | **Cơ quan** | | **2023** | | |
| Thực hiện | Phối hợp | 3 | 4 | 5 |
| Lập đề cương và Thông qua đề cương, chuẩn bị tổ chức thực hiện. | SYT, ĐƠN VỊ TƯ VẤN |  |  |  |  |
| Thu thập tài liệu, Ðiều tra bổ sung số liệu xây dựng qui hoạch | Ban điều hành, nhóm chuyên viên | Các cơ quan |  |  |  |
| Thiết kế qui hoạch, Xây dựng báo cáo tổng hợp, tóm tắt | Nhóm chuyên viên, SYT |  |  |  |  |
| Dự thảo lần 1, Hội thảo, lấy ý kiến, điều tra bổ sung, hoàn chỉnh | Nhóm chuyên viên, SYT | Chuyên gia, các CQ |  |  |  |
| Dự thảo lần 2, Hội thảo, lấy ý kiến, hoàn chỉnh | Nhóm chuyên viên, SYT |  |  |  |  |
| Thẩm định, xét duyệt | SYT, ĐƠN VỊ TƯ VẤN | Các cơ quan |  |  |  |